

Số: /KH-UBND

Đắk Long, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc trên địa bàn xã đến năm 2030

Thực hiện Quyết định số 1087/QĐ-TTg ngày 02 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030” và Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban Dân tộc về thực hiện Quyết định số 1087/QĐ-TTg ngày 02 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ;

Thực hiện Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về triển khai thực hiện Đề án tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030;

Ủy ban nhân dân xã Đắk Long xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc trên địa bàn xã đến năm 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện cụ thể và hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Quyết định số 1087/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

2. Yêu cầu: Xác định những nhiệm vụ, giải pháp cần thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, rõ lộ trình, rõ trách nhiệm, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện. Có sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai nhiệm vụ; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn và kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát: Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc nhằm mục tiêu phát triển Chính quyền điện tử, hướng tới Chính quyền số tại các cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc; phát triển kinh tế số, phát triển xã hội số tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số quốc gia, góp phần phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc thiểu số Việt Nam nói chung, của các dân tộc trên địa bàn xã.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025

- Triển khai, hướng dẫn, cụ thể hoá các văn bản pháp luật, cơ chế chính sách về tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc theo đúng thẩm quyền và phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Khai thác, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu với Bộ, ngành, địa phương có liên quan và Trung tâm dữ liệu quốc gia.

b) Giai đoạn 2026 - 2030

- Phát triển chính quyền số

- + 100% lãnh đạo sử dụng chữ ký số cá nhân trong xử lý văn bản và hồ sơ công việc trên môi trường số.

- + 100% chế độ báo cáo tổng hợp, báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê lĩnh vực công tác dân tộc và tôn giáo phục vụ quản lý, chỉ đạo, điều hành của xã được kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu trên Hệ thống thông tin báo cáo của Trung ương, của tỉnh.

- + 100% các thủ tục hành chính trong cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc được thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- + Cập nhật cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc, về các dân tộc thiểu số xã; kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu trên hệ thống tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Bộ, ngành, địa phương có liên quan và Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- + 100% dữ liệu mở lĩnh vực công tác dân tộc được công bố, cập nhật theo quy định.

- + 100% cán bộ, công chức trong cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc được đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số.

- Phát triển xã hội số

- + 50% doanh nghiệp, hợp tác xã, kinh tế hộ gia đình đồng bào dân tộc thiểu số được đào tạo, tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ tiếp cận thông tin về công nghệ số, ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- + 80% trưởng thôn, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số được đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số.

- + Triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ dịch vụ viễn thông, Internet cho đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Phát triển kinh tế số: 50% chủ thể OCOP là hộ đồng bào dân tộc thiểu số.

(Phân công chi tiết thực hiện các chỉ tiêu tại Phụ lục kèm theo)

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ

a) Chuyển đổi nhận thức cho cán bộ, viên chức trong cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc và đồng bào dân tộc thiểu số

- Sử dụng khung tuyên truyền, ấn phẩm tuyên truyền của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về: Chính phủ điện tử, Chính phủ số, chuyển đổi số nói chung và chuyển đổi

số trong lĩnh vực công tác dân tộc để tuyên truyền cho 02 nhóm đối tượng cán bộ và người dân.

- Phối hợp với cấp tỉnh tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản cho trưởng thôn, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; đào tạo chuyên đề về phương thức tạo lập, hình thành các hệ thống thông tin trong chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống cơ quan làm công tác dân tộc.

- Phối hợp với cấp tỉnh tổ chức thực hiện điều tra, khảo sát, thu thập, công bố kết quả thống kê, đo lường Bộ chỉ tiêu đánh giá kết quả chuyển đổi số trong hệ thống cơ quan làm công tác dân tộc và mức độ hài lòng của người dân về thành tựu chuyển đổi số trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

*** Thực hiện:** Phòng Văn hóa – Xã hội chủ trì, phối hợp với cấp Sở và đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

b) Phát triển hạ tầng số

- Bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin, đường truyền kết nối để triển khai các hoạt động chuyển đổi số.

*** Thực hiện:** Các cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp với cấp Sở và đơn vị liên quan triển khai thực hiện thường xuyên.

c) Phát triển dữ liệu số

- Tích hợp thông tin, dữ liệu trên Kho dữ liệu công tác dân tộc (*theo hướng dẫn của Bộ Dân tộc và Tôn giáo*) và Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc tỉnh Quảng Ngãi, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu với Bộ, ngành, các địa phương, đơn vị có liên quan.

- Thu thập, cập nhật các thông tin, dữ liệu về chính sách dân tộc và kết quả thực hiện chính sách dân tộc, về người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (*theo hướng dẫn của Bộ Dân tộc và Tôn giáo*); theo dõi hoạt động tuyên truyền chính sách và các nội dung liên quan lĩnh vực công tác dân tộc.

*** Thực hiện:** Phòng Văn hóa – Xã hội chủ trì, phối hợp với cấp Sở và đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

- Đào tạo nghề cho đồng bào dân tộc thiểu số, đáp ứng yêu cầu tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc xây dựng và phát triển Bộ từ điển tiếng dân tộc điện tử nhằm bảo tồn tiếng nói, chữ viết các dân tộc thiểu số.

*** Thực hiện:** Phòng Văn hóa – Xã hội chủ trì, phối hợp với cấp Sở và đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

- Thu thập, cập nhật cơ sở dữ liệu về các hoạt động phòng, chống thiên tai; kết nối chia sẻ thông tin, dữ liệu về hộ nghèo, hộ cận nghèo đồng bào dân tộc thiểu số từ cơ sở dữ liệu lĩnh vực an sinh xã hội. Thu thập, cập nhật thông tin địa lý GIS vùng đồng bào dân tộc thiểu số có tích hợp thông tin, dữ liệu đa phương tiện và các thông tin, dữ liệu khác có liên quan lĩnh vực công tác dân tộc.

* **Thực hiện:** Phòng Kinh tế xã chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

- Thu thập, cập nhật thông tin, dữ liệu về lịch sử, văn hóa, lễ hội, phong tục tập quán, các sản phẩm truyền thống của vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

* **Thực hiện:** Phòng Văn hóa – Xã hội chủ trì, phối hợp với cấp Sở và đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

d) Xây dựng, phát triển nền tảng số

- Phối hợp với đơn vị có liên quan cấp tỉnh triển khai, phát triển Thư viện điện tử về công tác dân tộc tăng khả năng trao đổi, liên kết với các cơ quan thông tin thư viện khác; triển khai ứng dụng hệ thống đào tạo trực tuyến cho cán bộ, công chức và đồng bào dân tộc thiểu số; ứng dụng phổ biến chính sách dân tộc và hỗ trợ thông tin về giao thông, cảnh báo thiên tai, thảm họa, cứu hộ, cứu nạn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

* **Thực hiện:** Phòng Văn hóa – Xã hội chủ trì, phối hợp với cấp Sở và đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

- Triển khai các nền tảng, ứng dụng của Trung ương và các ngành phục vụ cho lĩnh vực công tác dân tộc.

* **Thực hiện:** Phòng Văn hóa – Xã hội chủ trì, phối hợp với cấp Sở và đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

đ) Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng

- Lập hồ sơ cấp độ, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt cấp độ an toàn thông tin, an ninh mạng cho Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc xã.

* **Thực hiện:** Công an xã và đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

- Giám sát an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin trong lĩnh vực công tác dân tộc; kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu với Trung tâm giám sát an toàn không gian mạng quốc gia.

- Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong triển khai chuyển đổi số lĩnh vực dân tộc. Diễn tập thực chiến bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, ứng cứu khẩn cấp cho Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc.

- Triển khai Kho dữ liệu công tác dân tộc và Kho dữ liệu thống kê 53 dân tộc thiểu số tại Trung tâm dữ liệu quốc gia theo nhiệm vụ được giao; kết hợp chặt chẽ với việc triển khai thực hiện Đề án 06 tại các cơ quan, đơn vị và địa phương.

* **Thực hiện:** Công an xã chủ trì, phối hợp với cấp Sở đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

2. Giải pháp thực hiện

a) Tuyên truyền, phổ biến

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc, nhất là trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm về kỹ năng số, phương thức tạo lập, hình thành các hệ thống thông tin, ứng dụng phổ biến chính sách dân tộc và hỗ trợ thông tin về giao thông, cảnh báo thiên tai, thảm họa, cứu hộ, cứu nạn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi cho cán bộ làm công tác dân tộc và người dân.

- Tổ chức tuyên truyền trên các nền tảng số; các ấn phẩm bản điện tử; chuyên trang, chuyên mục chuyển đổi số; Cổng/Trang Thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương; các phương tiện truyền thông đại chúng.

b) Hoàn thiện thể chế

- Triển khai, hướng dẫn, cụ thể hoá các văn bản pháp luật, cơ chế chính sách về tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc theo thẩm quyền được giao, phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn xã.

- Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính lĩnh vực dân tộc (bao gồm cả thủ tục hành chính nội bộ); nghiên cứu, xây dựng, triển khai chính sách khuyến khích đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

c) Phát triển, ứng dụng cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, công nghệ thông tin và các công nghệ khác của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong việc hỗ trợ công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực công tác dân tộc bảo đảm tính chính xác, đầy đủ, công khai, minh bạch, dễ tiếp cận, trong việc thực hiện.

- Ứng dụng cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc, về chính sách dân tộc và kết quả thực hiện chính sách dân tộc; hệ thống báo cáo công tác dân tộc, kết nối hệ thống báo cáo quốc gia; người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; công tác phòng chống thiên tai; theo dõi hoạt động tuyên truyền trong lĩnh vực công tác dân tộc; khoa học - công nghệ và môi trường, điều tra cơ bản...

- Ứng dụng phần mềm quản lý bộ dữ liệu về các dân tộc thiểu số Việt Nam, thu thập, xử lý, phân tích thông tin các cơ sở dữ liệu về các dân tộc thiểu số, tập trung vào các lĩnh vực: lịch sử, văn hóa, lễ hội, phong tục tập quán các dân tộc thiểu số; các sản phẩm truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu lĩnh vực công tác dân tộc.

d) Kiện toàn tổ chức, bộ máy và đội ngũ chuyên trách về chuyển đổi số

- Củng cố, kiện toàn, bố trí nhân sự tham mưu về chuyển đổi số của xã, cơ quan, đơn vị đảm bảo tham mưu thúc đẩy quá trình triển khai các hoạt động tăng cường chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị và địa phương.

- Xây dựng và phát huy vai trò của trưởng thôn, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc; phối hợp chặt chẽ với Tổ công nghệ số cộng đồng, thúc đẩy quá trình triển khai các hoạt động tăng cường chuyển đổi số tại địa phương.

đ) Đào tạo, tập huấn, phát triển nguồn nhân lực

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số, phổ cập kỹ năng số cơ bản; đào tạo chuyên đề về phương thức tạo lập, hình thành các hệ thống thông tin trong chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống cơ quan làm công tác dân tộc các cấp trên địa bàn. Đồng thời, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số cho cán bộ công chức cấp xã, trưởng thôn, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

- Thực hiện điều tra, khảo sát, thu thập, công bố kết quả thống kê, đo lường Bộ chỉ tiêu đánh giá kết quả chuyển đổi số trong hệ thống cơ quan làm công tác dân tộc và mức độ hài lòng của người dân về thành tựu chuyển đổi số trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Triển khai ứng dụng các nền tảng số như: Thư viện điện tử, hệ thống đào tạo trực tuyến, ứng dụng phổ biến chính sách dân tộc và hỗ trợ thông tin về giao thông, cảnh báo thiên tai, thảm họa, cứu hộ, cứu nạn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

e) Bảo đảm nguồn lực: Quan tâm bố trí nguồn nhân lực, nguồn kinh phí, nguồn lực về khoa học, công nghệ trong triển khai, thực hiện Kế hoạch phù hợp với điều kiện thực hiện của địa phương.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN: Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước; lồng ghép từ nguồn chương trình mục tiêu quốc gia và các Chương trình, đề án có liên quan; kinh phí huy động từ các nguồn lực tài chính hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch; chủ động theo thẩm quyền giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch hoặc tham mưu cấp thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định. Phối hợp với cấp Sở cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc vào kế hoạch chuyển đổi số hằng năm của xã để triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả.

- Định kỳ trước ngày 15/12 hằng năm tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch gửi Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh.

2. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã; ban, ngành và các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực, phạm vi quản lý xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nội dung chuyển đổi số lĩnh vực dân tộc tại Quyết định số 1087/QĐ-TTg và Kế hoạch này. Định kỳ hằng năm trước ngày

10/12 hoặc đột xuất *(khi có yêu cầu)* báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch gửi về UBND xã *(qua Phòng Văn hóa – Xã hội)* theo yêu cầu.

3. Phòng Kinh tế xã: Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội, các đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét bố trí kinh phí nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản, quy định khác có liên quan, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách tỉnh theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Căn cứ nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện; trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh hoặc cần điều chỉnh, bổ sung các nội dung Kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân xã *(qua Phòng Văn hóa – Xã hội)* để xem xét chỉ đạo, hướng dẫn giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Dân tộc và Tôn giáo (b/c);
- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- CT, PCT UBND xã;
- Lưu VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Thị Thủy